

**LỊCH PHÒNG VẤN XÉT TUYỂN TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC ĐỢT 2 NĂM 2022**

TT	Tên ngành	Phòng	Số thí sinh	Giờ	Ngày	Ghi chú
1	Văn hóa học	A204	01	8g00	26/9/2022	
2	Ngôn ngữ học	C302	01	8g30	26/9/2022	
3	Triết học	A207	03	8g30	26/9/2022	
4	Lịch sử Việt Nam	A215	01	10g00	26/9/2022	
5	Ngôn ngữ Pháp	B109	03	14g00	26/9/2022	
6	Quan hệ quốc tế	A206	02	14g00	26/9/2022	
7	Khoa học thư viện	A103	02	14g00	26/9/2022	
8	Xã hội học	A315	01	8g00	27/9/2022	
9	Văn học Việt Nam	A214	01	9g00	27/9/2022	
10	Báo chí học	C402	03	14g00	27/9/2022	
11	Địa lý học	A222	01	8g00	28/9/2022	
12	Lý luận văn học	A214	03	14g00	28/9/2022	
13	Văn học nước ngoài	A214	01	15g00	28/9/2022	
14	Việt Nam học	C001	04	15g00	28/9/2022	
Tổng thí sinh			27			

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 9 năm 2022

**KT. TRƯỞNG PHÒNG SAU ĐẠI HỌC
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Phạm Trường Thọ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH SDH NĂM 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH XÉT TUYỂN CAO HỌC ĐỢT 2 NĂM 2022

Stt	Ngành dự tuyển	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Tốt nghiệp ĐH	Năm TN	Ngành tốt nghiệp ĐH	Hệ ĐT	Xếp loại TN	Điểm TB	Ngoại ngữ	Ghi chú
1	Báo chí học	Nguyễn Thị Tố Quyên	Nữ	29/10/1999	Quảng Nam	ĐH KH Huế	2021	Báo chí	CQ	Giỏi	8.4	Anh văn	
2	Báo chí học	Tạ Đoàn Anh Trí	Nam	02/01/1992	Quảng Ngãi	ĐH KHXH&NV ĐHQG-HCM	2022	Báo chí	VB2	Giỏi	8.24	Anh văn	AUN
3	Báo chí học	Nguyễn Nhật Nam	Nam	12/05/1992	Lâm Đồng	ĐH KHXH&NV ĐHQG-HCM	2022	Báo chí	VB2	Giỏi	8.12	Anh văn	AUN
4	Địa lý học	Lai Duy Long	Nam	06/06/2000	Kiên Giang	ĐH KHXH&NV ĐHQG-HCM	2022	Địa lý học	CQ	Giỏi	8.5	Anh văn	
5	Khoa học thư viện	Trần Thị Thu Hoa	Nữ	21/07/2000	Ninh Thuận	ĐH Sài Gòn	2022	Thông tin-Thư viện	CQ	Giỏi	8.51	XT ngoại ngữ	B1 Anh
6	Khoa học thư viện	Trần Thị Thúy Hoa	Nữ	01/01/1999	Tây Ninh	ĐH KHXH&NV ĐHQG-HCM	2021	Thông tin học	CQ	Giỏi	8.43	Anh văn	
7	Lịch sử Việt Nam	Nguyễn Mạnh Huy	Nam	20/03/1999	Đồng Nai	ĐH KHXH&NV ĐHQG-HCM	2022	Lịch sử	CQ	Khá	7.11	XT ngoại ngữ	B1 Anh, AUN
8	Lý luận văn học	Nguyễn Phi Nhiêu	Nữ	06/04/2000	Cà Mau	ĐH Cần Thơ	2022	Văn học	CQ	Xuất sắc	9.6	Anh văn	
9	Lý luận văn học	Trần Phạm Phú Mỹ	Nữ	02/08/1999	Cần Thơ	ĐH Cần Thơ	2021	Văn học	CQ	Giỏi	8.18	Anh văn	
10	Lý luận văn học	Lê Minh Thùy	Nữ	28/08/1998	An Giang	ĐH KHXH&NV ĐHQG-HCM	2021	Văn học	CNTN	Giỏi	8.06	Anh văn	
11	Ngôn ngữ học	Nguyễn Linh Tuấn	Nam	05/06/1999	Tiền Giang	ĐH Công Nghệ TP.HCM	2022	Ngôn ngữ Nhật	CQ	Giỏi	8.33	XT ngoại ngữ	
12	Ngôn ngữ Pháp	Vương Trọng Phú	Nữ	19/01/2000	TP. HCM	ĐH KHXH&NV ĐHQG-HCM	2022	Ngôn ngữ Pháp	CQ	Giỏi	8.51	Anh văn	
13	Ngôn ngữ Pháp	Nguyễn Thanh Duy	Nam	06/10/1999	TP. HCM	ĐH KHXH&NV ĐHQG-HCM	2022	Ngôn ngữ Pháp	CQ	Giỏi	8.1	Anh văn	
14	Ngôn ngữ Pháp	Nguyễn Huỳnh Vân Anh	Nữ	01/02/2000	TP. HCM	ĐH KHXH&NV ĐHQG-HCM	2022	Ngôn ngữ Pháp	CQ	Giỏi	8.07	Anh văn	

Stt	Ngành dự tuyển	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Tốt nghiệp ĐH	Năm TN	Ngành tốt nghiệp ĐH	Hệ ĐT	Xếp loại TN	Điểm TB	Ngoại ngữ	Ghi chú
15	Quan hệ quốc tế	Nguyễn Thành Long	Nam	26/11/2000	TP HCM	ĐH Sư Phạm - Tp. HCM	2022	Quốc tế học	CQ	Xuất sắc	8.54	Anh văn	
16	Quan hệ quốc tế	Trần Thị Ngọc Trân	Nữ	27/07/2000	Tiền Giang	ĐH Sư Phạm - Tp. HCM	2022	Quốc tế học	CQ	Giỏi	8.33	XT ngoại ngữ	B1 Anh
17	Triết học	Phạm Nguyễn Gia Bảo	Nam	10/10/2000	Cần Thơ	ĐH Cần Thơ	2022	Triết học	CQ	Xuất sắc	9.43	XT ngoại ngữ	B1 Anh
18	Triết học	Trương Võ Thiện Nhiên	Nữ	01/01/2000	Kiên Giang	ĐH Cần Thơ	2022	Triết học	CQ	Giỏi	8.55	XT ngoại ngữ	B1 Anh
19	Triết học	Đặng Nguyễn Thị Mỹ Linh	Nữ	07/12/1998	Tiền Giang	ĐH Sư Phạm - Tp. HCM	2021	Giáo dục chính trị	CQ	Giỏi	8.3	XT ngoại ngữ	B1 Anh
20	Văn hóa học	Nguyễn Thị Thu Hoài	Nữ	11/04/2000	Quảng Bình	ĐH KHXH&NV ĐHQG-HCM	2022	Văn hóa học	CQ	Giỏi	8.36	Anh văn	
21	Văn học nước ngoài	Lê Hồ Minh Triết	Nữ	09/09/1999	TP. HCM	ĐH KHXH&NV ĐHQG-HCM	2022	Văn học	CNTN	Giỏi	8.44	Anh văn	AUN
22	Văn học Việt Nam	Nguyễn Tấn Thành	Nam	27/02/1998	Bến Tre	ĐH KHXH&NV ĐHQG-HCM	2020	Văn học	CQ	Khá	7.6	Anh văn	AUN
23	Việt Nam học	Moon Ki Bbeum	Nữ	09/11/1994	Hàn Quốc	ĐH KHXH&NV ĐHQG-HCM	2018	Việt Nam học	CQ	Xuất sắc	9.12	XT ngoại ngữ	Người NN
24	Việt Nam học	Trần Bảo Tâm	Nam	01/01/2000	Bình Định	ĐH Duy Tân	2022	Việt Nam học	CQ	Giỏi	8.23	XT ngoại ngữ	B1 Anh
25	Việt Nam học	Phan Thị Ngọc Diễm	Nữ	15/10/1999	Kon Tum	ĐH Văn Hóa TP. HCM	2022	Việt Nam học	CQ	Giỏi	8.17	Anh văn	
26	Việt Nam học	Jantamo Phra Vorayut	Nam	17/02/1991	Thái Lan	ĐH KHXH&NV ĐHQG-HCM	2021	Việt Nam học	CQ	Khá	7.87	XT ngoại ngữ	Người NN
27	Xã hội học	Lạc Như Ngọc	Nữ	21/07/2000	Cà Mau	ĐH Cần Thơ	2022	Xã hội học	CQ	Giỏi	8.03	Anh văn	

Tổng số: 27 thí sinh

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 9 năm 2022

KT. HIỆU TRƯỞNG - CT HĐTSSĐH

PHÓ HIỆU TRƯỞNG - PCT HĐTSSĐH

(Đã ký)

Phạm Tấn Hạ